

CÔNG TY TNHH CÔNG NGHỆ DỊCH VỤ VÀ DU LỊCH EVERWIN
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY TNHH CÔNG NGHỆ DỊCH VỤ VÀ DU LỊCH EVERWIN

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: EVERWIN TOURISM AND SERVICES TECHNOLOGY COMPANY LIMITED

Tên công ty viết tắt: EVERWIN TOURISM AND SERVICES TECHNOLOGY

2. Mã số doanh nghiệp: 0110330554

3. Ngày thành lập: 21/04/2023

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Phòng 201, Tầng 2, Tòa nhà văn phòng SIMCO Sông Đà, Tiểu KĐT mới Vạn Phúc, Phường Vạn Phúc, Quận Hà Đông, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 0979750586

Fax:

Email:

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Hoàn thiện công trình xây dựng	4330
2.	Hoạt động xây dựng chuyên dụng khác	4390
3.	Bán buôn thực phẩm	4632
4.	Bán buôn đồ uống	4633
5.	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình (trừ bán buôn dược phẩm)	4649
6.	Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông	4652
7.	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu	4669
8.	Tổ chức giới thiệu và xúc tiến thương mại	8230
9.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Chi tiết: Xuất khẩu, nhập khẩu hàng hoá (Điều 28, Luật Thương mại 2005)	8299
10.	Cho thuê xe có động cơ	7710
11.	Bán buôn tổng hợp	4690
12.	Bán lẻ thực phẩm trong các cửa hàng chuyên doanh	4722
13.	Bán lẻ đồ uống trong các cửa hàng chuyên doanh	4723
14.	Bán lẻ sản phẩm thuốc lá, thuốc láo trong các cửa hàng chuyên doanh	4724
15.	Bán lẻ hàng dệt, may sẵn, giày dép lưu động hoặc tại chợ	4782
16.	Bán lẻ hàng hóa khác lưu động hoặc tại chợ (trừ hoạt động của đấu giá viên)	4789

17.	Bán lẻ theo yêu cầu đặt hàng qua bưu điện hoặc internet (trừ đầu giá bán lẻ qua internet)	4791
18.	Bán lẻ hình thức khác chưa được phân vào đâu (trừ đầu giá ngoài cửa hàng (bán lẻ))	4799
19.	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ	4933
20.	Kho bãi và lưu giữ hàng hóa	5210
21.	Bốc xếp hàng hóa	5224
22.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khác liên quan đến vận tải	5229
23.	Dịch vụ lưu trú ngắn ngày	5510
24.	Cơ sở lưu trú khác	5590
25.	Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động	5610
26.	Cung cấp dịch vụ ăn uống theo hợp đồng không thường xuyên với khách hàng	5621
27.	Dịch vụ ăn uống khác	5629
28.	Dịch vụ phục vụ đồ uống	5630
29.	Hoạt động viễn thông có dây Chi tiết: Hoạt động cung cấp trực tiếp dịch vụ viễn thông có dây; Hoạt động cung cấp dịch vụ viễn thông có dây sử dụng quyền truy cập hạ tầng viễn thông của đơn vị khác	6110
30.	Hoạt động viễn thông không dây Chi tiết: Hoạt động cung cấp trực tiếp dịch vụ viễn thông không dây; Hoạt động cung cấp dịch vụ viễn thông không dây sử dụng quyền truy cập hạ tầng viễn thông của đơn vị khác	6120(Chính)
31.	Hoạt động viễn thông vệ tinh Chi tiết: Hoạt động vận hành, duy trì hoặc cung cấp việc tiếp cận các phương tiện truyền giọng nói, dữ liệu, ký tự, âm thanh, hình ảnh, sử dụng hạ tầng viễn thông vệ tinh; Hoạt động truyền phát âm thanh, hình ảnh hoặc các chương trình gốc nhận từ mạng cáp, đài truyền hình hoặc hệ thống đài phát thanh trong nước tới các hộ gia đình qua hệ thống vệ tinh. Các đơn vị được phân loại ở đây nhìn chung không tạo ra nội dung chương trình; Hoạt động cung cấp dịch vụ truy cập internet bằng mạng viễn thông vệ tinh.	6130
32.	Hoạt động viễn thông khác Chi tiết: Hoạt động của các điểm truy cập internet; Hoạt động viễn thông khác chưa được phân vào đâu	6190
33.	Cho thuê thiết bị thể thao, vui chơi giải trí	7721
34.	Đại lý du lịch	7911
35.	Điều hành tua du lịch	7912
36.	Dịch vụ đặt chỗ và các dịch vụ hỗ trợ liên quan đến quảng bá và tổ chức tua du lịch	7990
37.	Chuẩn bị mặt bằng (trừ hoạt động nổ mìn)	4312
38.	Lắp đặt hệ thống điện	4321

